

Số: **270/2026/QĐST-DS**
Ngày 25/5/2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông **Phan Đình Vui**

Thư ký phiên họp: Bà **Võ Thị Tới**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Bà **Phan Lê Nguyên Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 246/2026/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1003/2026/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1951. CCCD số: 048151002207, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số K H, phường H, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

2. Người bị yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt T**, sinh năm 1975. CCCD số: 048175005938, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số K H, phường H, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T, sinh năm 1975. CCCD số: 048175005938, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số K H, phường H, thành phố Đà Nẵng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà Nguyễn Thị N là mẹ của bà Nguyễn Thị Nguyệt T, theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13/3/2026, bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, ngày 13/5/2026 bà Nguyễn Thị N có đơn sửa đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự với lý do như sau: Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 246/2026/QĐ-TCGD ngày 01/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T đã tiến hành

giám định pháp y tâm thần cho con gái tôi và có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1029/KL ngày 29/4/2026 với nội dung: “Qua thăm khám... chúng tôi ghi nhận: Đối tượng Nguyễn Thị Nguyệt T... tư duy chậm; ... giảm sút hoạt động có ý chí; chú ý: kém tập trung; trí nhớ: kém; trí tuệ: khả năng học tập kém, tính đoán được phép tính nhỏ, đơn giản, khả năng suy luận chậm, vốn hiểu biết về xã hội hạn chế, khó khăn trong việc giải quyết các tình huống giả định, chỉ làm được một vài công việc nhà đơn giản, không thể tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình... biểu hiện rối loạn tâm thần từ nhỏ,... Triệu chứng tâm thần: Chậm biết đi, chậm biết nói... Các giám định viên tham gia giám định xác định đối tượng: NGUYỄN THỊ N1 TIỀN: a. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nhẹ... b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Do đó, bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015, đồng thời, chỉ định bà Nguyễn Thị N là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Nguyệt T theo quy định tại Điều 53, 54 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tại phiên họp: Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị N giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Các đương sự đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 23, Điều 54, Điều 57 Bộ luật dân sự và các Điều 376, 377 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N và tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị Nguyệt T là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Người bị yêu cầu tuyên bố là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là bà Nguyễn Thị Nguyệt T cư trú tại phường H, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội

về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng.

[1.2] Về việc tham gia phiên họp dân sự: Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét nội dung yêu cầu của bà Nguyễn Thị N thì thấy:

[2.1] Triệu chứng, hội chứng về tâm thần, thần kinh của bà Nguyễn Thị Nguyệt T:

- Triệu chứng tâm thần: Chậm biết đi, chậm biết nói; tư duy chậm; khả năng học tập kém, tính toán được phép tính nhỏ, đơn giản, khả năng suy luận chậm, vốn hiểu biết về xã hội hạn chế, khó khăn trong việc giải quyết các tình huống giả định, chỉ làm được một vài công việc nhà đơn giản, không thể tự lao động nuôi sống bản thân, sống phụ thuộc vào gia đình, giảm sút hoạt động có ý chí; kém tập trung chú ý, trí nhớ kém.

- Hội chứng tâm thần:

- + Hội chứng chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ.

- Kết quả cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán:

- + Nghiệm pháp tâm lý: Test Raven: 18 điểm, IQ=66: Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ.

[2.2] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1029/KLGD, ngày 29.4.2026 của Trung tâm P - Bộ Y, kết luận ở thời điểm hiện tại:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 - ICD-10).

- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.3] Kết luận giám định nêu trên được thực hiện theo Quyết định trưng cầu giám định số 246/2026/QĐ-TCGD, ngày 01/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng. Trình tự, thủ tục giám định đã được thực hiện theo đúng quy định pháp luật nên kết luận giám định là chứng cứ để giải quyết việc dân sự. Căn cứ vào Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở, phù hợp với Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 cần được chấp nhận.

[3] Về chi phí giám định: Chi phí giám định năng lực hành vi dân sự đối với bà Nguyễn Thị Nguyệt T, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị N chịu và đã nộp để thực hiện xong thủ tục giám định theo quy định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị N và tuyên bố bà Nguyễn Thị Nguyệt T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, 161, 361, 367, 371, 372, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4, Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” của bà Nguyễn Thị N.

1. Tuyên bố bà **Nguyễn Thị Nguyệt T**, sinh năm 1975. CCCD số: 048175005938, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Số K H, phường H, thành phố Đà Nẵng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định bà Nguyễn Thị N làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Nguyệt T. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị N chịu và đã nộp để thực hiện xong thủ tục giám định theo quy định của pháp luật.

4. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH10 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người bị yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao quyết định hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong

thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 1 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Đình Vui